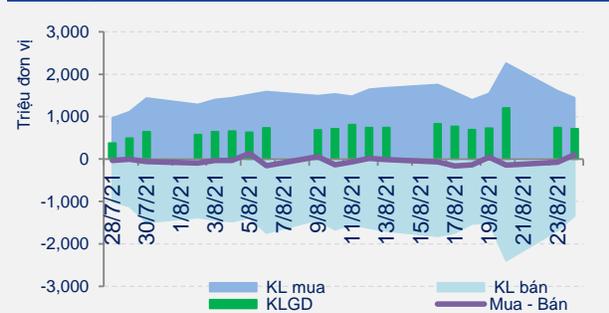


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/8/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,298.74	331.79
% Thay đổi	↓ -0.01%	↓ -0.91%
KLGD (CP)	714,264,981	174,281,486
GTGD (tỷ đồng)	23,432.52	4,493.33
Tổng cung (CP)	1,340,510,400	236,643,600
Tổng cầu (CP)	1,446,740,500	214,263,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	32,214,805	4,207,122
KL mua (CP)	35,952,755	1,797,500
GT mua (tỷ đồng)	1,496.82	71.28
GT bán (tỷ đồng)	1,363.08	194.11
GT ròng (tỷ đồng)	133.73	(122.82)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.91%	22.0	3.7	2.9%
Công nghiệp	↓ -1.24%	18.1	2.8	10.2%
Dầu khí	↑ 1.05%	14.9	1.7	1.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.06%	-	8.2	4.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.99%	17.5	2.5	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.48%	19.4	4.0	7.6%
Ngân hàng	↑ 0.28%	11.2	2.3	19.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.42%	11.7	2.6	14.2%
Tài chính	↓ -0.60%	17.4	3.4	37.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.02%	14.5	2.5	1.3%
VN - Index	↓ -0.01%	15.9	3.1	
HNX - Index	↓ -0.91%	17.1	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh trong phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản thấp hơn mức trung bình. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,12 điểm (-0,01%) xuống 1.298,74 điểm; HNX-Index giảm 3,05 điểm (-0,91%) xuống 331,79 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 809 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 25.287 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 249 mã tăng, 95 mã tham chiếu, 376 mã giảm. Thị trường giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau và kết phiên ngay dưới ngưỡng tham chiếu. Nhóm cổ phiếu chứng khoán là tâm điểm phiên hôm nay khi hàng loạt mã bị chốt lời mạnh và giảm sâu, thậm chí giảm sàn như CTS (-6,9%), PSI (-9,6%), HCM (-6,8%), VDS (-6,9%), VIX (-7%)... Đà giảm cũng diễn ra với hầu hết các cổ phiếu bất động sản, xây dựng như DIG (-5,7%), FCN (-1,9%), IJC (-3,1%), VGC (-3,9%)... Tương tự, nhiều cổ phiếu logistic như VOS (-6,9%), PHP (-2,7%), CLL (-3,9%), DVP (-2,2%), DXP (-7,8%)... và các cổ phiếu phân bón như DCM (-3,7%), DPM (-4,8%), BFC (-4,4%), LAS (-5,7%), DDV (-2,2%)... cũng đồng loạt bị chốt lời và giảm sâu trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, nhóm dầu khí với PVD (+2,3%), PVB (+2,3%), PVC (+1,1%), PVS (+2,6%), PVT (+3%), BSR (+2,9%)... và thép với HPG (+0,5%), NKG (+1,5%), HSG (+0,3%), SMC (+0,2%)... giao dịch khá tích cực với sắc xanh nhẹ. Cổ phiếu ngân hàng cũng giao dịch khá tích cực với khá nhiều mã tăng giá như TCB (+0,5%), STB (+0,9%), VPB (+0,7%), CTG (+0,2%), ACB (+0,9%), MSB (+2,2%), LPB (+2%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index điều chỉnh phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm rất nhẹ (-0,01%) và thanh khoản suy giảm so với hai phiên giảm trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra trong phiên hôm nay đã suy giảm. Bên cạnh đó, khối ngoại quay trở lại mua ròng nhẹ với khoảng 10 tỷ đồng trên hai sàn giúp cho giao dịch trở nên cân bằng hơn. Tuy nhiên, trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index vẫn đang nằm trong sóng điều chỉnh c và dư địa giảm hiện tại là vẫn còn. Do đó, dự báo trong phiên giao dịch tiếp theo 25/8, VN-Index có thể tiếp tục giảm điểm với vùng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 1.200-1.250 điểm (trendline nối các đáy từ 2020 đến nay). Nhà đầu tư đã chốt lời danh mục trước đó có thể canh những nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ trong khoảng 1.200-1.250 điểm để giải ngân trở lại. Những nhà đầu tư vẫn đang có tỷ trọng cổ phiếu lớn không nên bán tháo trong những phiên giảm mà nên đợi những phiên hồi kỹ thuật để giảm tỷ trọng.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **24/8/2021**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.307,56 điểm và mức thấp nhất trong phiên tại 1.289,16 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 0,12 điểm (-0,01%) xuống 1.298,74 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 800 đồng, SSI giảm 2.200 đồng, VCI giảm 4.100 đồng. Ở chiều ngược lại, PDR tăng 3.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 339,15 điểm. Từ cuối phiên sáng trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đảo chiều xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 329,91 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 3,05 điểm (-0,91%) xuống 331,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 400 đồng, MBS giảm 2.900 đồng, BVS giảm 3.200 đồng. Ở chiều ngược lại, DXS tăng 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 133,73 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,7 triệu đơn vị. SSI là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 156,2 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 94,5 tỷ đồng tương ứng với 881 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 69,3 tỷ đồng tương ứng với 542 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 122,48 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,4 triệu cổ phiếu. VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 120,1 tỷ đồng tương ứng với 2,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 8,3 tỷ đồng tương ứng với 208 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 136 nghìn cổ phiếu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trong phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra trong phiên hôm nay đã yếu đi so với hai phiên giảm trước đó.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Sóng điều chỉnh a sau đó đã kết thúc trong phiên 20/7 khi VN-Index chạm ngưỡng 1.225 điểm rồi hồi phục từ đây.

Sóng hồi b sau đó cũng đã kết thúc vào ngày 20/8 khi VN-Index (-3,3%) giảm mạnh và xuyên thủng hỗ trợ MA20 và MA50.

Và hiện tại là sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.180 điểm (sóng c = sóng a = 200 điểm).

Do đó, dự báo trong phiên giao dịch tiếp theo 25/8, VN-Index có thể tiếp tục giảm điểm với vùng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 1.200-1.250 điểm (trendline nối các đáy từ 2020 đến nay).

TIN KINH TẾ VĨ MÔ



TIN TRONG NƯỚC

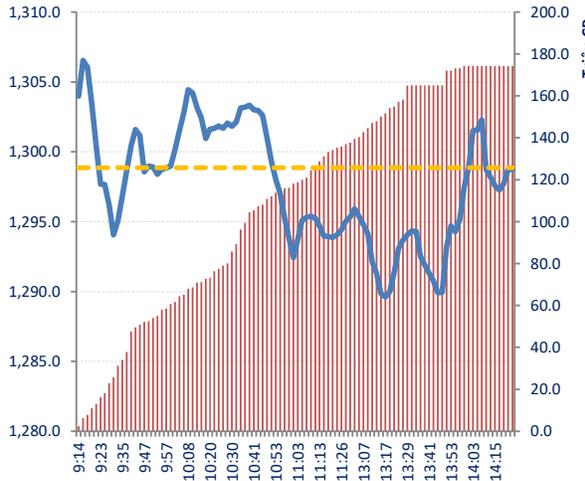
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,25 - 57,85 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm giảm 12 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 24/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.165 VND/USD, giảm 12 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

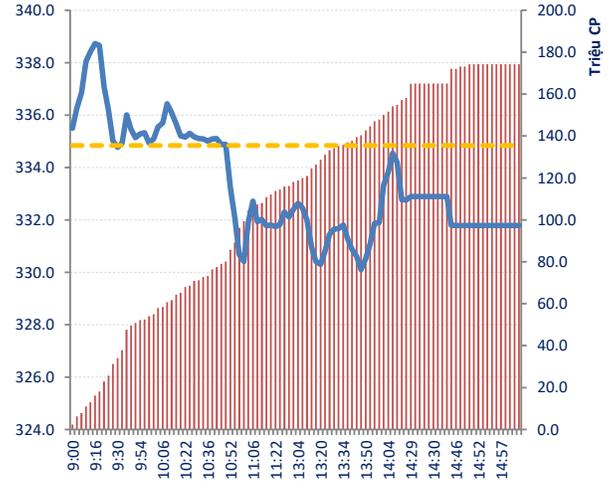
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,8 USD/ounce tương ứng với 0,04% xuống 1.805,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,066 điểm tương ứng 0,07% lên 93,043 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1734 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3712 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,67 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,75 USD/thùng tương ứng với 1,14% lên 66,39 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/8, Dow Jones tăng 215,63 điểm tương đương 0,61% lên 35.335,71 điểm. Nasdaq tăng 227,99 điểm tương đương 1,55% lên 14.942,65 điểm. Nasdaq Composite tăng 37,86 điểm tương đương 0,85% lên 4.479,53 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

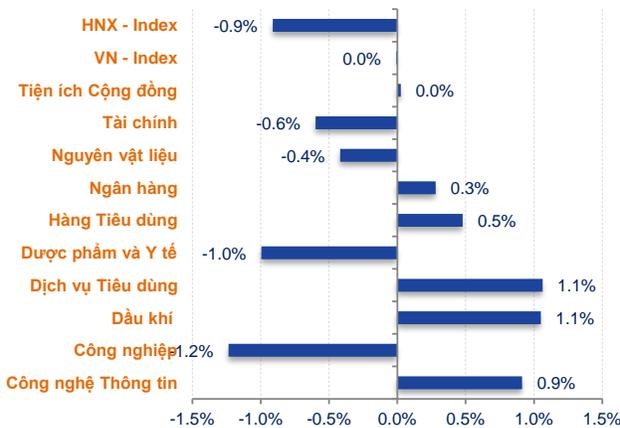
KLGD và VN-Index trong phiên



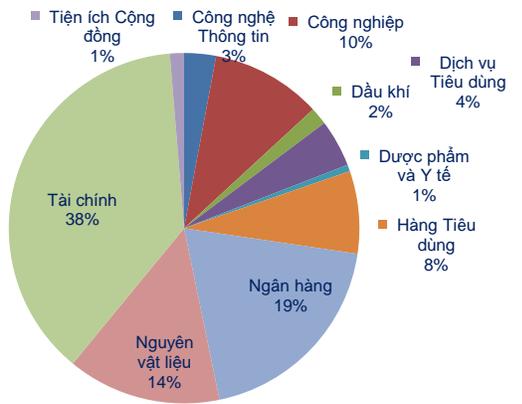
KLGD và HNX-Index trong phiên



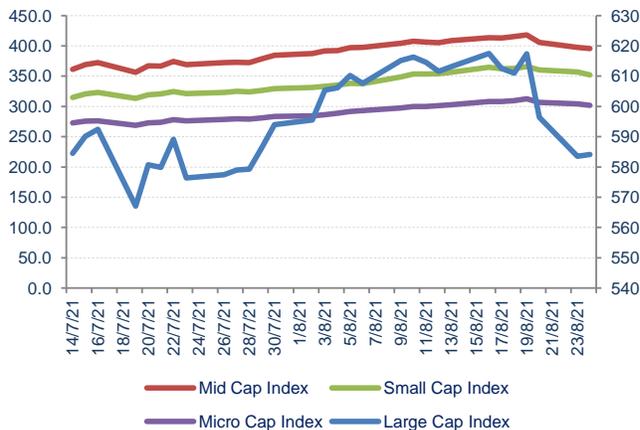
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



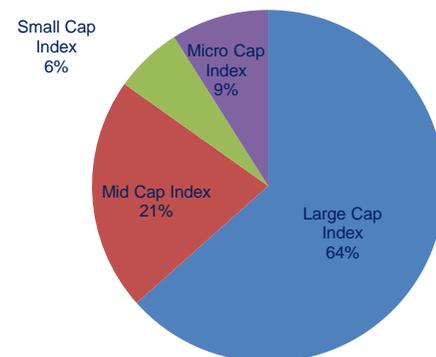
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	2,545,300	GMD	1,315,000
2	MBB	957,800	VRE	918,300
3	VHM	881,400	HPG	896,800
4	VHC	799,700	STB	785,500
5	SCR	630,200	DPM	772,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXS	136,400	VND	2,375,200
2	PAN	77,200	SHS	208,000
3	NDN	31,300	IVS	68,100
4	BTS	30,000	KLF	61,000
5	BSI	25,100	EID	34,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	27.35	27.25	↓ -0.37%	25,860,800
SSI	63.20	61.20	↓ -3.16%	25,497,300
HPG	47.60	47.75	↑ 0.32%	22,095,400
VHM	107.40	107.30	↓ -0.09%	20,728,400
FIT	21.20	19.90	↓ -6.13%	18,434,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	53.30	50.00	↓ -6.19%	24,852,753
SHB	27.40	27.00	↓ -1.46%	18,962,249
SHS	39.80	40.00	↑ 0.50%	11,293,463
PVS	23.50	24.10	↑ 2.55%	7,224,331
ART	10.30	9.60	↓ -6.80%	6,240,452

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BMC	16.35	17.65	1.30	↑ 7.95%
VMD	51.50	55.10	3.60	↑ 6.99%
PHC	22.15	23.70	1.55	↑ 7.00%
TNC	25.80	27.60	1.80	↑ 6.98%
SPM	18.90	20.20	1.30	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAD	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
VE4	26.00	28.60	2.60	↑ 10.00%
SIC	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
L40	33.00	36.30	3.30	↑ 10.00%
EID	16.50	18.10	1.60	↑ 9.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGM	31.00	27.90	-3.10	↓ -10.00%
GTA	17.50	16.15	-1.35	↓ -7.71%
VOS	13.20	12.20	-1.00	↓ -7.58%
STK	46.40	43.00	-3.40	↓ -7.33%
HCM	57.30	53.20	-4.10	↓ -7.16%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
CLM	26.00	23.40	-2.60	↓ -10.00%
VGS	34.40	31.00	-3.40	↓ -9.88%
SCI	37.50	33.80	-3.70	↓ -9.87%
CSC	71.00	64.00	-7.00	↓ -9.86%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	25,860,800	11.8%	1,916	14.1	1.7
SSI	25,497,300	3250.0%	2,834	22.4	3.6
HPG	22,095,400	39.5%	5,614	8.5	2.9
VHM	20,728,400	36.6%	10,083	10.6	3.6
FIT	18,434,500	3.4%	544	39.3	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	24,852,753	34.3%	6,037	8.8	2.9
SHB	18,962,249	15.4%	2,007	13.7	2.0
SHS	11,293,463	30.8%	4,721	8.4	1.9
PVS	7,224,331	4.4%	1,212	19.4	0.9
ART	6,240,452	0.3%	32	325.8	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BMC	↑ 8.0%	7.8%	1,283	12.9	1.0
VMD	↑ 7.0%	10.1%	2,414	21.3	2.1
PHC	↑ 7.0%	9.3%	1,473	15.0	1.3
TNC	↑ 7.0%	7.9%	1,436	18.0	1.4
SPM	↑ 6.9%	1.8%	1,007	18.8	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DAD	↑ 10.0%	22.0%	4,091	5.1	1.1
VE4	↑ 10.0%	2.9%	415	62.7	1.8
SIC	↑ 10.0%	4.2%	561	24.9	1.0
L40	↑ 10.0%	17.6%	3,350	9.9	1.7
EID	↑ 9.7%	18.3%	3,743	4.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	2,545,300	16.5%	2,834	22.4	3.6
MBB	957,800	20.1%	2,772	10.3	1.9
VHM	881,400	36.6%	10,083	10.6	3.6
VHC	799,700	13.5%	3,956	10.8	1.4
SCR	630,200	5.8%	770	13.1	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXS	136,400	16.0%	2,911	8.8	1.2
PAN	77,200	3.6%	1,049	25.8	0.9
NDN	31,300	39.3%	5,275	3.8	1.6
BTS	30,000	1.1%	120	54.0	0.6
BSI	25,100	17.7%	2,241	13.1	2.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	366,064	4.4%	1,538	62.5	2.5
VCB	360,874	20.6%	5,533	17.6	3.4
VHM	359,068	36.6%	10,083	10.6	3.6
HPG	212,464	39.5%	5,614	8.5	2.9
VNM	179,736	31.9%	5,109	16.8	5.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	74,795	34.1%	6,585	32.5	13.1
SHB	52,760	15.4%	2,007	13.7	2.0
VND	22,867	34.3%	6,037	8.8	2.9
VCS	18,976	42.1%	10,726	11.1	4.5
BAB	16,418	7.8%	876	24.9	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAH	2.81	-7.1%	(696)	-	1.3
SCR	2.31	5.8%	770	13.1	0.7
KMR	2.21	2.1%	210	35.2	0.7
VOS	2.10	26.7%	1,095	12.0	2.5
IJC	1.99	25.8%	3,957	6.6	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.20	8.7%	885	12.4	1.0
SHB	2.19	15.4%	2,007	13.7	2.0
VIG	1.91	-2.5%	(137)	-	1.1
HBS	1.88	1.2%	140	71.2	0.8
ART	1.86	0.3%	32	325.8	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
